

Đề thi thử THPT Quốc gia năm 2019

Môn Sinh

trường Chuyên ĐH Vinh - Nghệ An lần 3

Họ, tên thí sinh:..... Số báo danh:

- Câu 81:** Lừa giao phối với ngựa sinh ra con la bất thụ. Đây là ví dụ về cơ chế cách li
 A. tập tính. B. trước hợp tử. C. cơ học. D. sau hợp tử.
- Câu 82:** Trong khoang miệng của người, tinh bột được biến đổi thành đường nhờ enzym
 A. lipaza. B. mantaza. C. amilaza. D. lactaza.
- Câu 83:** Nguyên nhân nào sau đây **không** dẫn đến sự tiến hóa của sinh giới qua các đại địa chất?
 A. Sự trôi dạt các mảng lục địa.
 B. Sự xuất hiện của loài người.
 C. Sự biến đổi điều kiện khí hậu.
 D. Do động đất, sóng thần, núi lửa phun trào.
- Câu 84:** Trong quần thể sinh vật các cá thể chủ yếu phân bố
 A. đồng đều. B. theo chiều ngang. C. theo nhóm. D. ngẫu nhiên.
- Câu 85:** Lực nào sau đây **không** phải là động lực của dòng mạch gỗ?
 A. Chênh lệch áp suất thẩm thấu giữa cơ quan nguồn và cơ quan chứa.
 B. Lực liên kết giữa các phân tử nước với nhau.
 C. Lực hút do thoát hơi nước.
 D. Áp suất rễ.
- Câu 86:** Ở sinh vật nhân thực, vật chất mang thông tin di truyền ở cấp độ phân tử quy định các tính trạng của cơ thể là
 A. ADN. B. Nhiễm sắc thể. C. Prôtêin. D. ARN.
- Câu 87:** Ở người trưởng thành, mỗi chu kì tim kéo dài khoảng
 A. 0,4 giây. B. 0,3 giây. C. 0,8 giây. D. 0,1 giây.
- Câu 88:** Trong quần xã sinh vật, mối quan hệ nào sau đây chỉ một bên có lợi?
 A. Hợp tác. B. Cộng sinh. C. Cạnh tranh. D. Hội sinh.
- Câu 89:** Một quần thể thực vật lưỡng bội, gen A nằm trên nhiễm sắc thể thường có 5 alen. Trong quần thể, số kiểu gen đồng hợp về gen A là
 A. 15. B. 5. C. 10. D. 20.
- Câu 90:** Ở sinh vật nhân thực, axit amin loxin được mã hóa bởi các bộ ba: XUU, XUX, XUG, XUA. Ví dụ trên thể hiện đặc điểm nào sau đây của mã di truyền?
 A. Tính thoái hóa. B. Tính phổ biến. C. Tính liên tục. D. Tính đặc hiệu.
- Câu 91:** Phương pháp phân tích cơ thể lai của Mendel gồm các bước:
 I. Cho P thuần chủng khác nhau về một hoặc hai tính trạng lai với nhau.
 II. Tiến hành thí nghiệm chứng minh giả thuyết.
 III. Sử dụng toán xác suất thống kê phân tích kết quả lai rồi đưa ra giả thuyết.
 IV. Tạo các dòng thuần chủng khác nhau về một hoặc hai tính trạng tương phản.
 Thứ tự đúng là:
 A. IV → III → II → I. B. I → III → II → IV.
 C. IV → I → III → II. D. I → II → III → IV.
- Câu 92:** Ở thực vật, pha sáng của quang hợp diễn ra tại
 A. màng ngoài của lục lạp. B. màng tilacôit.
 C. màng trong của lục lạp. D. chất nền lục lạp.

Câu 93: Khi nói về tháp sinh thái có bao nhiêu phát biểu sau đây đúng?

- I. Dựa vào tháp sinh thái ta có thể dự đoán hướng phát triển của quần xã trong tương lai.
- II. Tháp số lượng được xây dựng dựa trên số lượng cá thể sinh vật ở mỗi bậc dinh dưỡng.
- III. Tháp sinh thái mô tả mối quan hệ dinh dưỡng giữa các loài trong quần xã.
- IV. Tháp năng lượng là dạng hoàn thiện nhất luôn có đáy lớn đỉnh bé.

A. 2. B. 1. C. 3. D. 4.

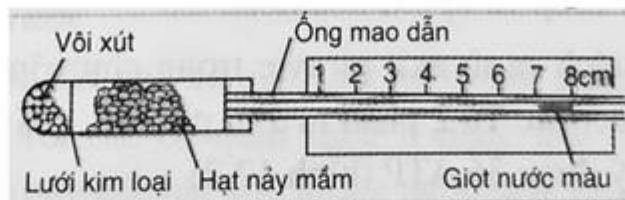
Câu 94: Sự kết hợp giữa giao tử (n) và giao tử (n + 1) trong thụ tinh sẽ tạo ra thể đột biến

- A. tam bội. B. tam nhiễm. C. tứ nhiễm. D. một nhiễm.

Câu 95: Kết quả phép lai thuận, nghịch giống nhau trong quy luật di truyền

- A. liên kết với giới tính. B. hoán vị gen.
C. di truyền ngoài nhân. D. phân li độc lập.

Câu 96: Khi làm thí nghiệm chứng minh sự hô hấp ở hạt, người ta thiết kế thí nghiệm như hình vẽ sau:



Theo em giọt nước màu trong thí nghiệm di chuyển về hướng nào? Vì sao?

- A. Di chuyển về bên trái vì quá trình hô hấp hút O_2 .
B. Di chuyển về bên phải vì quá trình hô hấp thải ra CO_2 .
C. Di chuyển về bên phải vì quá trình hô hấp thải ra O_2 .
D. Không di chuyển vì lượng CO_2 thải ra tương đương lượng O_2 hút vào.

Câu 97: Ở người, ruột thừa có thể gây nguy hiểm khi bị viêm nhiễm nhưng vẫn tồn tại. Giải thích nào sau đây hợp lý nhất?

- A. Do ruột thừa có vai trò tiêu hóa xenlulôzơ.
B. Do ruột thừa không gây chết đối với người.
C. Do được di truyền từ loài tổ tiên.
D. Do chưa đủ thời gian để chọn lọc tự nhiên loại bỏ hoàn toàn.

Câu 98: Khi nói về các thành phần hữu sinh của hệ sinh thái, phát biểu nào sau đây đúng?

- A. Sinh vật sản xuất bao gồm thực vật, tảo và tất cả các loài vi khuẩn.
B. Nấm hoại sinh là một trong số các nhóm sinh vật có khả năng phân giải chất hữu cơ thành các chất vô cơ.
C. Tất cả sinh vật kí sinh và nấm đều được coi là sinh vật phân giải.
D. Sinh vật tiêu thụ bậc 1 thuộc bậc dinh dưỡng cấp 1.

Câu 99: Những nguyên nhân nào sau làm huyết áp giảm dần trong hệ mạch?

- I. Do lực ma sát của máu với thành mạch.
- II. Do lực ma sát giữa các phân tử máu với nhau.
- III. Do sự co bóp của tim ngày càng giảm.
- IV. Do độ dày của thành mạch giảm dần từ động mạch đến mao mạch.

Số đáp án đúng là

A. 4. B. 1. C. 3. D. 2.

Câu 100: Những đặc điểm nào sau đây của thể song nhị bội?

- I. Có sự kết hợp bộ nhiễm sắc thể của hai loài khác nhau.
- II. Thường bất thụ.
- III. Thường gặp ở cả động, thực vật.
- IV. Được hình thành nhờ cơ chế lai xa và đa bội hóa.

Đáp án

81	D	91	C	101	C	111	A
82	C	92	B	102	B	112	A
83	B	93	C	103	A	113	B
84	C	94	B	104	C	114	D
85	A	95	D	105	D	115	A
86	A	96	A	106	B	116	D
87	C	97	D	107	B	117	D
88	D	98	B	108	A	118	C
89	B	99	D	109	A	119	C
90	A	100	D	110	C	120	B